

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2023/HNGĐ - ST.
Ngày: 04-5-2023.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Khuất Thị Minh H;
- Ông K'D.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Văn C – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Vân A – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 443/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Ngọc Thanh K, sinh năm 2001.

Địa chỉ: số 44 Đ, phường 5, thành phố Đ, tỉnh L. Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Minh H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Thanh K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Minh H đăng ký kết hôn với nhau ngày 26/8/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên tụ tập với bạn bè rượu chè, không chăm lo phát triển kinh tế gia đình để lo cho vợ con. Chị đã nhiều lần khuyên anh H thay đổi nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị và anh H đã sống ly thân nhau từ năm 2022 đến nay. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị K xác định vợ chồng chị có 01 con chung tên là Võ Tiểu M, sinh ngày 17/9/2020. Khi ly hôn, chị K yêu cầu Tòa án giao con chung tên cho chị được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Chị K không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị K xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Chị K xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị K không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn anh Võ Minh H trình bày tại đơn trình bày ý kiến thì: Anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Thanh K, đồng ý giao con chung cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Nếu chị K nuôi con không tốt thì anh sẽ giành lại quyền nuôi con. Anh đồng ý Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết vụ án.

Ngoài ra, anh H không yêu cầu gì thêm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng cả chị K và anh H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị K. Về con chung đề nghị giao con chung tên là Võ Tiểu M, sinh ngày 17/9/2020 cho chị K có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, chị K không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Thanh K và bị đơn anh Võ Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị K, anh H theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Ngọc Thanh K và anh Võ Minh H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 26/8/2020 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị K, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị K và anh H xây dựng gia đình với nhau từ năm 2020, cả hai đều xác định vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo kết quả xác minh các cơ quan, đoàn thể ở địa phương thì mâu thuẫn vợ chồng chị K và anh H là vợ chồng bất đồng quan điểm sống về vấn đề kinh tế, anh H lại không lo làm ăn phát triển kinh tế, thường xuyên tụ tập bạn bè rượu chè, không chăm lo cho vợ con nên vợ chồng nhiều lần xảy ra xô xát nhau và hiện nay cả hai đã sống ly thân. Nay cả chị K và anh H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều có yêu cầu giải quyết ly hôn. Vì vậy, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân của anh chị cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị K được ly hôn với anh H là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung:* Chị K và anh H xác định vợ chồng anh chị có 01 con chung tên là Võ Tiểu M, sinh ngày 17/9/2020. Khi ly hôn, chị K yêu cầu Tòa án giao con chung là Võ Tiểu M cho chị K được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Xét thấy, từ khi chị K và anh H sống ly thân đến nay, con chung là Võ Tiểu M vẫn sống cùng với chị K, được chị K chăm sóc, nuôi dưỡng tốt. Hơn nữa, con chung là Võ Tiểu M hiện chưa đủ 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ. Mặt khác, tại văn bản trình bày ý kiến, anh H cũng thống nhất giao con chung cho chị K nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý cho trẻ, căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình

năm 2014, Hội đồng xét xử cần giao con chung tên là Võ Tiểu M, sinh ngày 17/9/2020 cho chị K có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án chị K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Buộc chị K phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Thanh K, xử cho chị Nguyễn Ngọc Thanh K được ly hôn với anh Võ Minh H.

2. Về con chung: Giao con chung tên là Võ Tiểu M, sinh ngày 17/9/2020 cho chị Nguyễn Ngọc Thanh K có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Ngọc Thanh K phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010802 ngày 19/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Nguyễn Ngọc Thanh K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị H